

Chi tiết mã HS 2530

Mã HS	2530
Mô tả hàng hóa	Các chất khoáng chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác
Đơn vị	
Thời điểm tạo	31/10/2026 02:43:15
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUẾ XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/2530/

5 dòng thuế thuộc 2530

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
2530.10.00	Các chất khoáng chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác / - Vermiculite, đá trân châu và clorit, chưa giã nhỏ	kg	4,5%	3%	10 / 8 (nhiều mức)
2530.20.10	Các chất khoáng chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác / - Kiezerit, epsomit (magiê sulphat tự nhiên): / - - Kiezerit	kg	4,5%	3%	10 / 8 (nhiều mức)
2530.20.20	Các chất khoáng chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác / - Kiezerit, epsomit (magiê sulphat tự nhiên): / - - Epsomite (magiê sulphat tự nhiên)	kg	4,5%	3%	10 / 8 (nhiều mức)
2530.90.10	Các chất khoáng chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác / - Loại khác: / - - Cát zircon cỡ hạt micron (zircon silicat) loại dùng làm chất cản quang	kg	4,5%	3%	10 / 8 (nhiều mức)
2530.90.90	Các chất khoáng chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác / - Loại khác: / - - Loại khác	kg	4,5%	3%	10 / 8 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.